

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

Nguyễn Thị Kiều Hạnh
Trưởng nhóm phân tích
hanh.nguyen@visrating.com

Phạm Anh Tú, MSc
Chuyên viên phân tích
tu.pham@visrating.com

Nguyễn Đình Duy, CFA
Giám đốc - Chuyên gia phân tích cao cấp
duy.nguyen@visrating.com

Simon Chen, CFA
Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu
simon.chen@visrating.com

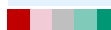

<https://visrating.com>
Nhìn lại 2025 – Nền tảng vững vàng cho 2026 bứt phá

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) đã đạt được những bước tiến vững chắc trong năm 2025, tạo tiền đề cho tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tới. Hoạt động phát hành mới sôi động, dẫn dắt bởi nhóm ngân hàng và bất động sản dân cư với nhu cầu vốn lớn trong bối cảnh tâm lý nhà đầu tư đối với thị trường TPDN cải thiện. Tính đến cuối năm 2025, quy mô thị trường TPDN đạt trên 1,4 triệu tỷ đồng, tương đương 11% GDP. Hồ sơ tín nhiệm của các tổ chức phát hành (TCPH) cải thiện đáng kể, hoạt động xếp hạng tín nhiệm ngày càng phổ biến hơn nhờ các quy định mới. Tỷ lệ trái phiếu chậm trả năm 2025 giảm đáng kể, đi cùng với tỷ lệ thu hồi nợ gốc chậm trả tăng nhờ hoạt động tái cấu trúc tại một số TCPH và tình hình kinh doanh của ngành cải thiện. Thanh khoản trên thị trường giao dịch TPDN thứ cấp tiếp tục tăng, với giao dịch tập trung ở nhóm kỳ hạn ngắn, lợi suất trái phiếu có xu hướng tăng nhẹ theo diễn biến lãi suất trên thị trường.

Chúng tôi dự báo hoạt động phát hành TPDN sẽ tiếp tục sôi động trong năm 2026 nhờ nhu cầu vốn lớn của khu vực tư nhân và niềm tin của nhà đầu tư đối với thị trường TPDN được củng cố.

Hình 1: Những điểm nhấn trong năm 2025

Chủ đề	Xu hướng	Điểm nổi bật chính
 Phát hành mới	Tăng	- Tổng giá trị TPDN phát hành mới trong năm 2025 đạt 624 nghìn tỷ đồng (+32% so với cùng kỳ - svck), được thúc đẩy bởi nhóm ngân hàng (+35%) và bất động sản dân cư (+37%). - Ngân hàng là nhóm TCPH năng động nhất trên thị trường, với nhu cầu bổ sung nguồn vốn trung - dài hạn trong bối cảnh chênh lệch giữa tín dụng và tiền gửi ngày càng mở rộng. Trong khi đó, các nhà phát triển bất động sản tích cực huy động vốn để triển khai dự án mới và thay thế các trái phiếu đã đáo hạn. - Phát hành riêng lẻ tiếp tục chiếm ưu thế do thủ tục và yêu cầu đơn giản hơn so với phát hành ra công chúng.
 Hồ sơ tín nhiệm của TCPH	Cải thiện	- Chúng tôi đánh giá 50% số lượng TCPH mới trong năm 2025 có hồ sơ tín nhiệm ở mức 'Trung bình' trở lên, cao hơn so với tỷ lệ 38% trong năm 2024. - Hoạt động xếp hạng tín nhiệm (XHTN) phổ biến hơn với 75 TCPH được xếp hạng lần đầu trong năm 2025 (+50% svck), tập trung trong quý 4. Động lực đến từ quy định XHTN bắt buộc đối với TPDN phát hành ra công chúng của các TCPH phi ngân hàng và dự kiến áp dụng đối với TPDN phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư cá nhân chuyên nghiệp từ năm 2026.
 Tình hình chậm trả	Giảm	- Tỷ lệ trái phiếu chậm trả trong năm 2025 giảm xuống 1,3%, từ mức đỉnh 12,2% trong năm 2023. - Các trái phiếu chậm trả lần đầu trong năm tập trung ở nhóm bất động sản đã từng phát sinh chậm trả trong các năm trước, do dòng tiền và lợi nhuận còn hạn chế trong giai đoạn tái cơ cấu nợ và khởi động lại các dự án.
 Xử lý các khoản chậm trả	Tăng	- Các TCPH chậm trả đã hoàn trả 51 nghìn tỷ đồng cho các trái chủ trong năm 2025 (+82% svck). - Tỷ lệ thu hồi nợ gốc chậm trả lũy kế đến cuối năm 2025 đã tăng lên 43,4%, so với mức 28,5% trong năm 2024. Cải thiện mạnh ghi nhận ở nhóm năng lượng và bất động sản nhà ở nhờ điều kiện thị trường thuận lợi và hiệu quả của hoạt động tái cấu trúc.
 Thị trường thứ cấp	Tăng	- Giá trị giao dịch bình quân trên thị trường thứ cấp trong năm 2025 đạt 6 nghìn tỷ đồng/ngày (+23% svck). - Trái phiếu phát hành bởi các ngân hàng và doanh nghiệp bất động sản chiếm 75% tổng giá trị giao dịch. - Giao dịch tập trung ở các trái phiếu có kỳ hạn còn lại dưới 3 năm, phản ánh tỷ trọng lớn của nhóm kỳ hạn này trong tổng giá trị lưu hành.

 Màu sắc đậm nhạt thể hiện mức độ từ tiêu cực đến tích cực của các xu hướng

Nguồn: VIS Rating

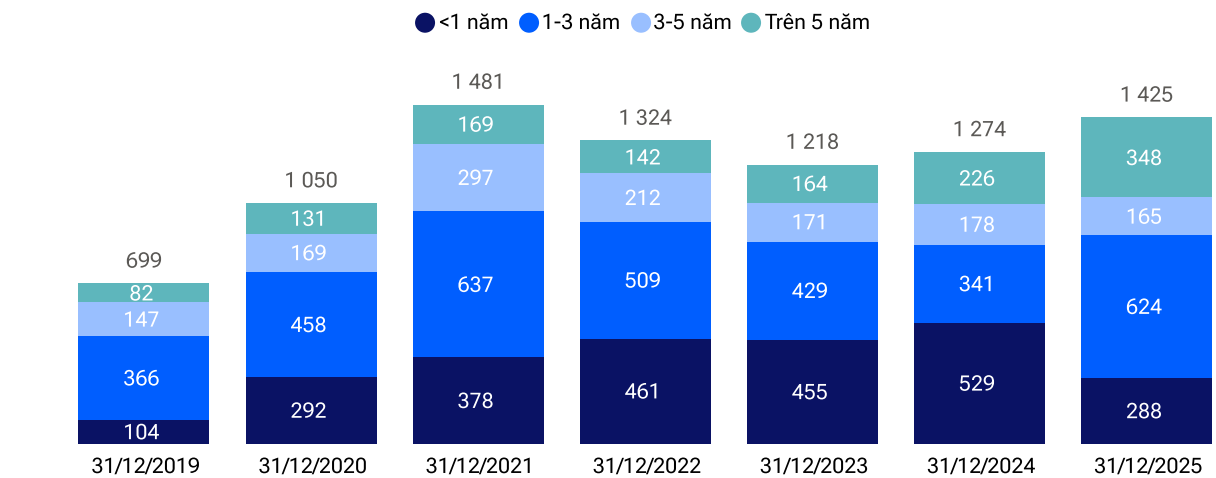
Dư Nợ Trái Phiếu

Hình 2: Dư nợ trái phiếu toàn thị trường



Ghi chú: Tổng giá trị trái phiếu lưu hành bao gồm cả trái phiếu qua ngày đáo hạn nhưng đang chậm trả cho trái chủ
Nguồn: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (SSC), VIS Rating

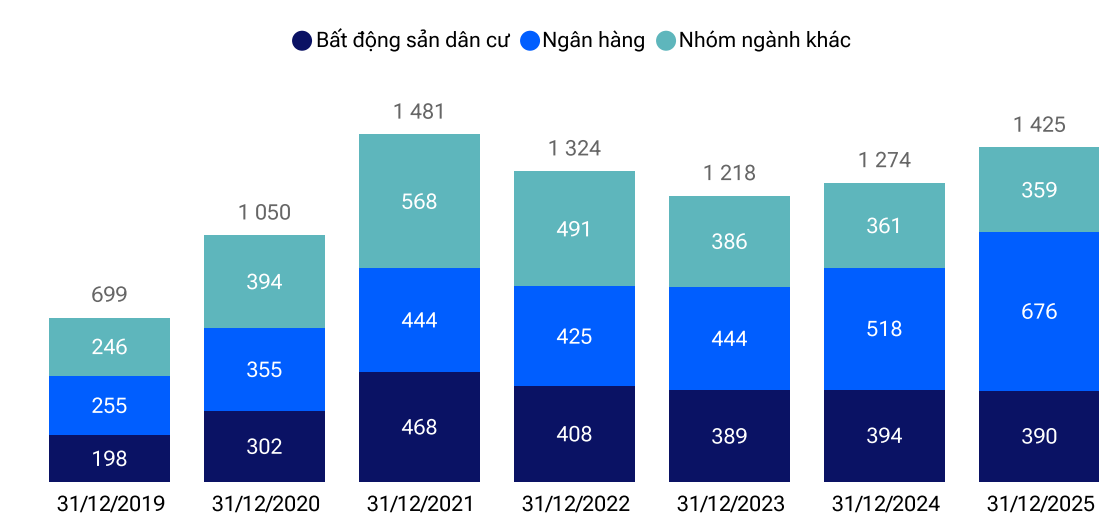
Hình 4: Dư nợ trái phiếu theo kỳ hạn còn lại



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

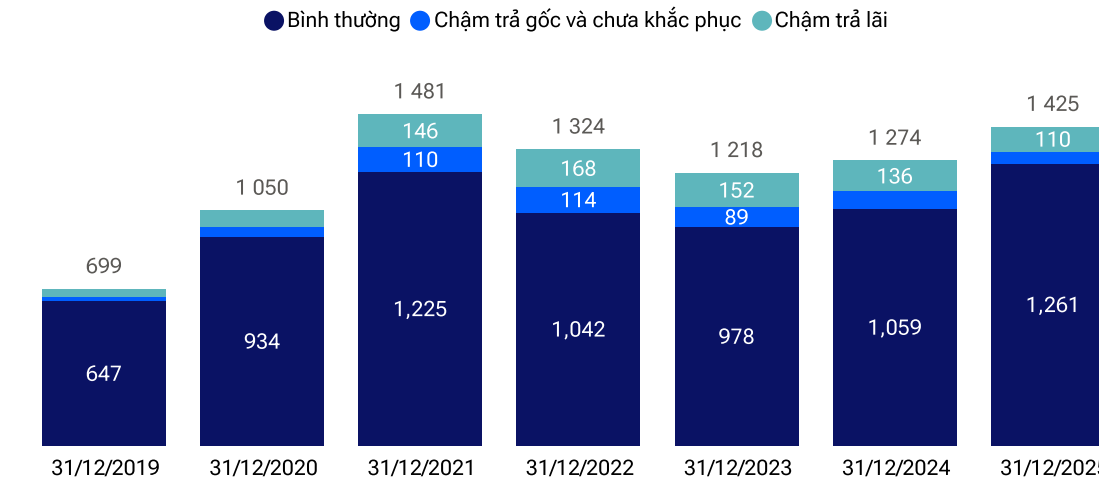
* Dữ liệu trong báo cáo này được cập nhật đến ngày 15/1/2026, trừ khi có ghi chú khác
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 3: Dư nợ trái phiếu theo ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

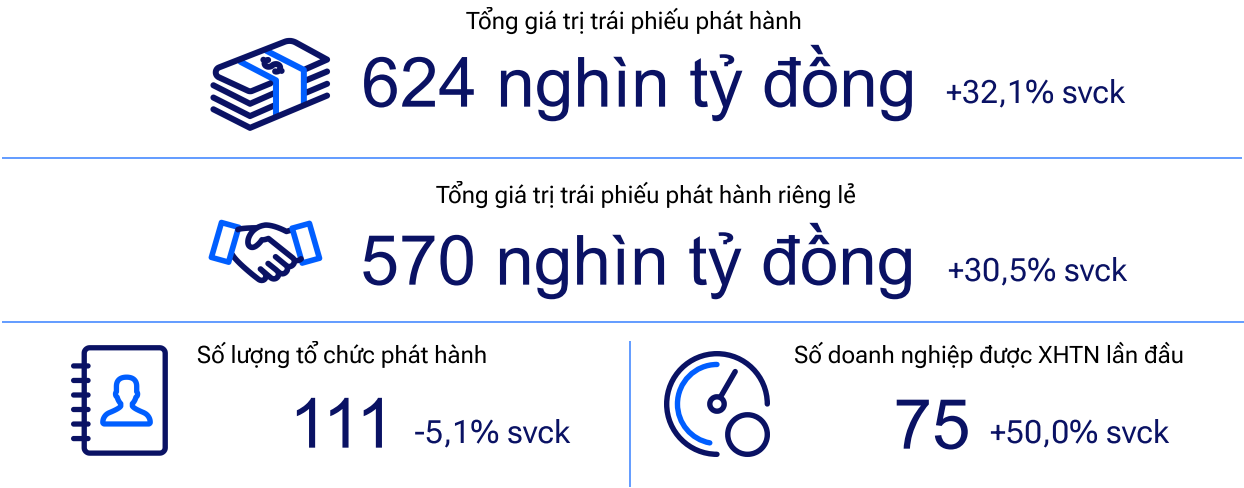
Hình 5: Dư nợ trái phiếu theo tình trạng thanh toán gốc lãi



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

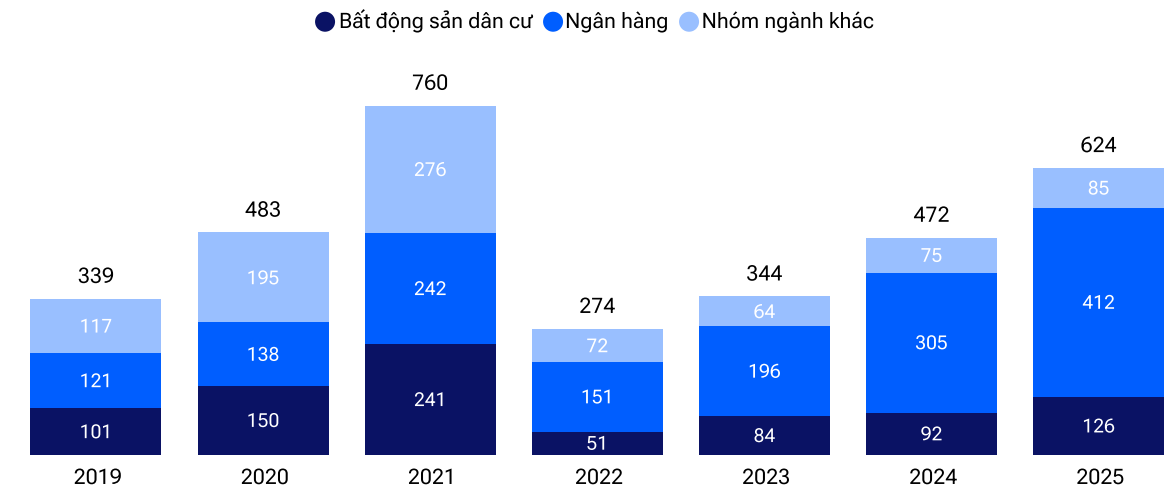
Phát hành mới (1/2)

Hình 6: Tình hình phát hành mới năm 2025



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 8: Trái phiếu phát hành mới theo nhóm ngành

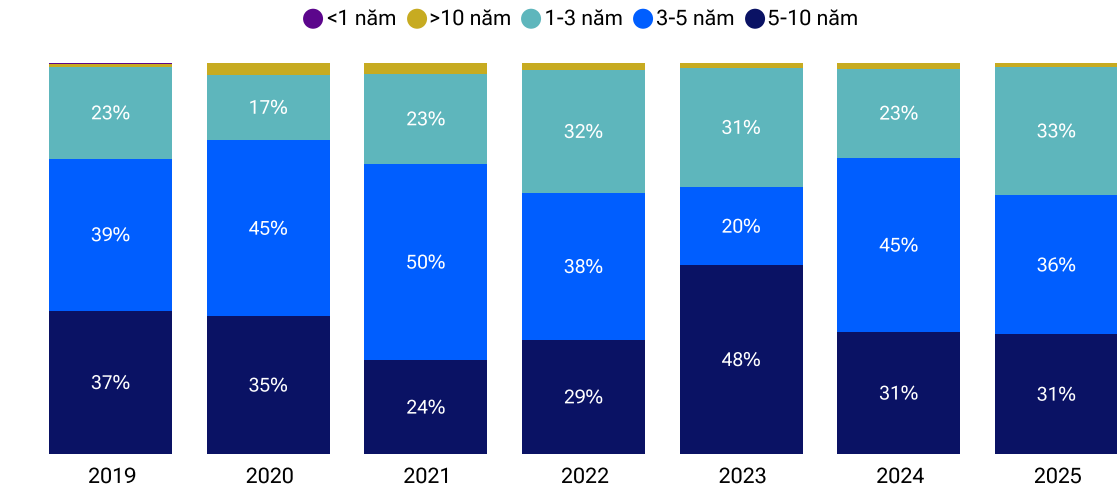


Đơn vị: Nghìn tỷ đồng

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

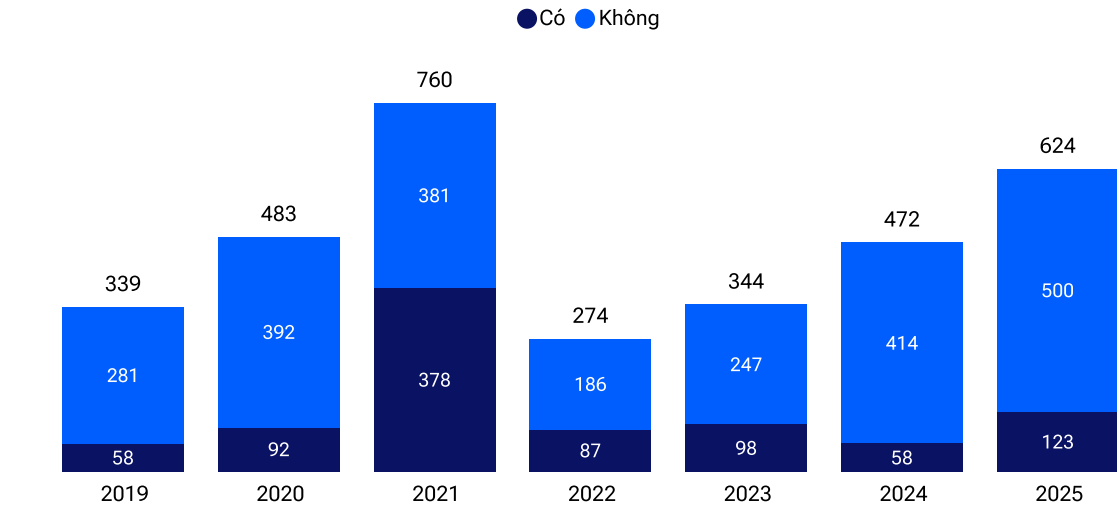
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 7: Cấu trúc kỳ hạn của các trái phiếu phát hành



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 9: Trái phiếu phát hành mới theo điều khoản về tài sản bảo đảm



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

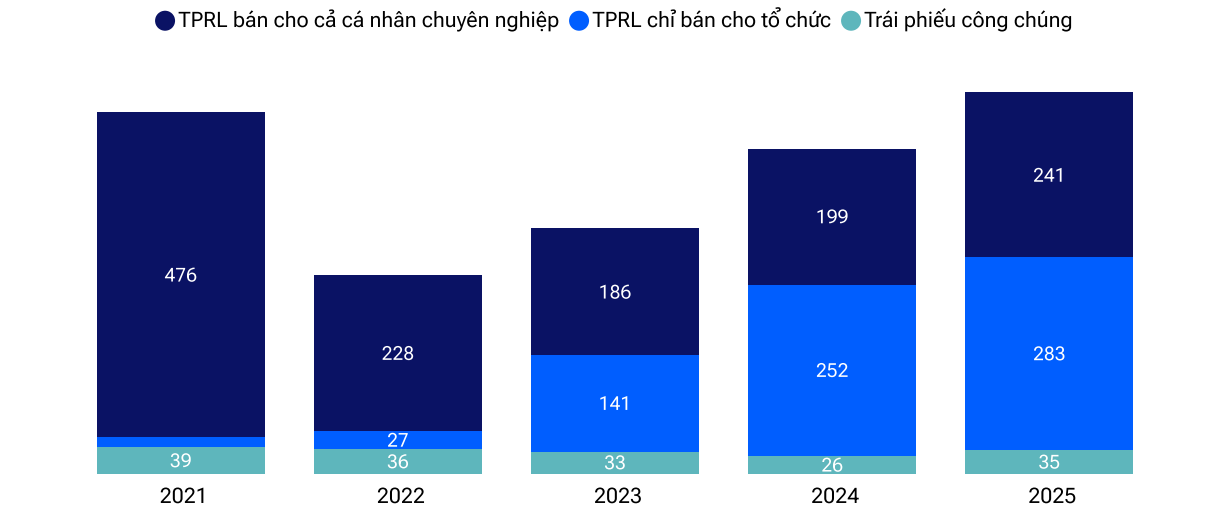
Phát hành mới (2/2)

Hình 10: Top 10 ngân hàng có giá trị phát hành mới trong năm 2025 lớn nhất

Tổ chức phát hành	Tổng mệnh giá	Tổng dư nợ trái phiếu
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM	52 750	54 700
NGÂN HÀNG TMCP PHƯƠNG ĐÔNG	37 200	38 500
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	36 850	52 020
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	34 403	75 156
NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI	32 174	45 024
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	30 900	35 900
NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM	27 470	77 911
NGÂN HÀNG TMCP QUỐC TẾ VIỆT NAM	21 200	23 300
NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HCM	20 482	55 583
NGÂN HÀNG TMCP LỘC PHÁT VIỆT NAM	18 550	27 873

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 12: Số đợt phát hành theo hình thức và đối tượng nhà đầu tư



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating. Ghi chú: TPRL là trái phiếu riêng lẻ
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 11: Top 10 doanh nghiệp có giá trị phát hành mới trong năm 2025 lớn nhất

Tổ chức phát hành	Tổng mệnh giá	Tổng dư nợ trái phiếu
TẬP ĐOÀN VINGROUP - CTCP	25 000	40 787
CTCP VINHOMES	15 000	44 090
CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	10 500	34 500
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BĐS TRƯỜNG MINH	10 000	10 000
CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÁI SƠN	10 000	11 890
CÔNG TY CỔ PHẦN THỜI ĐẠI MỚI T&T	8 050	8 050
CTCP TƯ VẤN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TCO	8 000	8 000
CÔNG TY TNHH HƯNG PHÁT INVEST HÀ NỘI	7 650	7 650
CTCP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST	7 500	14 000
CTCP MAY - DIỆM SÀI GÒN	6 548	6 548

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 13: Tỷ trọng các TCPH có các tiêu chí tín nhiệm ở mức yếu

		2024	2025
Tổ chức tài chính	Khả năng thanh toán	5%	2%
	Thanh khoản	3%	2%
Doanh nghiệp phi tài chính	Đòn bẩy nợ vay	23%	9%
	Tỷ lệ Bao phủ nợ	61%	43%

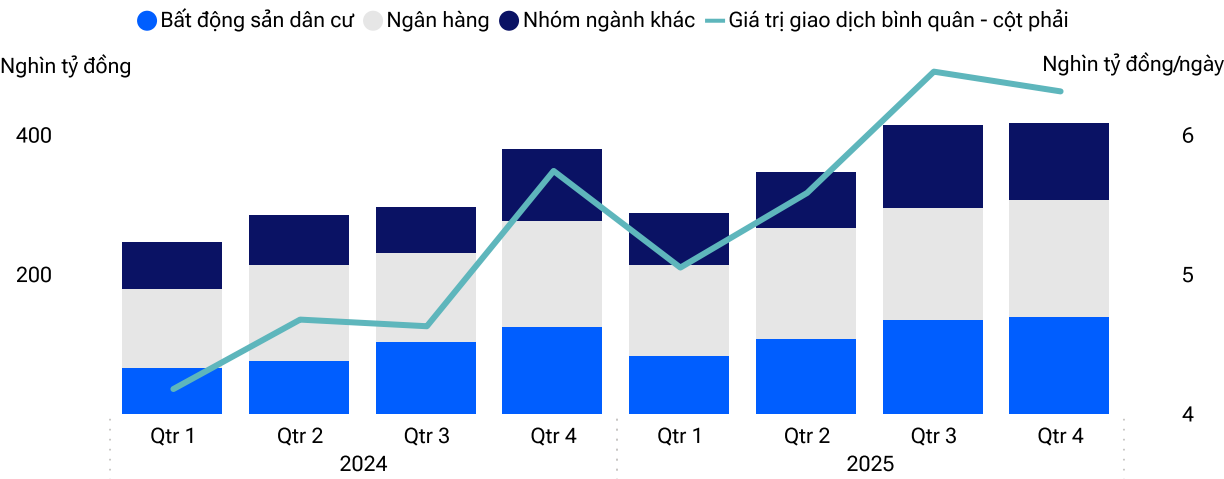
Ghi chú: Các tiêu chí trong hồ sơ tín nhiệm ở mức Yếu, Rất Yếu, Cực kỳ Yếu, trong thang 8 mức đánh giá như hình dưới được gọi là "tiêu chí yếu"

Cực Kỳ Yếu	Rất Yếu	Yếu	Dưới Trung Bình	Trung Bình	Trên Trung Bình	Mạnh	Rất Mạnh
------------	---------	-----	-----------------	------------	-----------------	------	----------

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

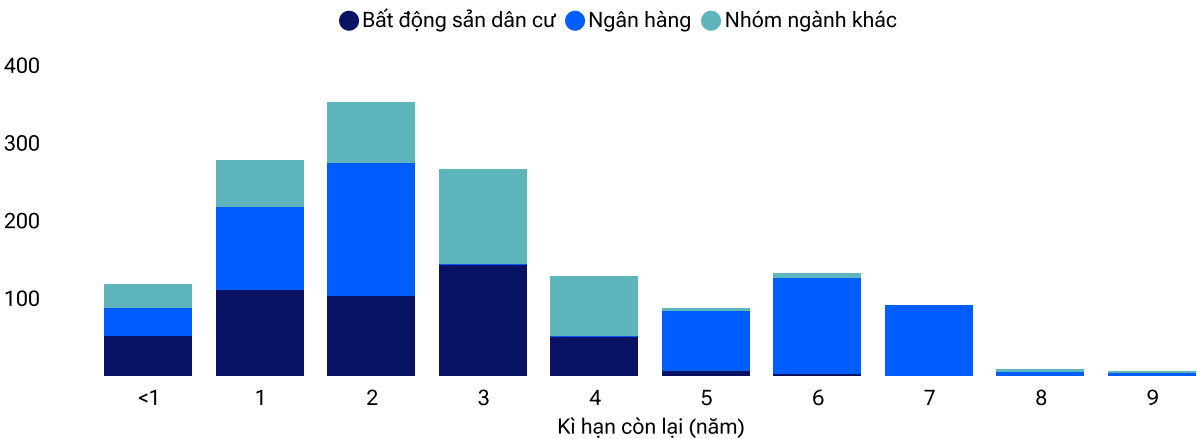
Thị trường thứ cấp

Hình 14: Giá trị TPDN giao dịch trên thị trường thứ cấp theo ngành



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

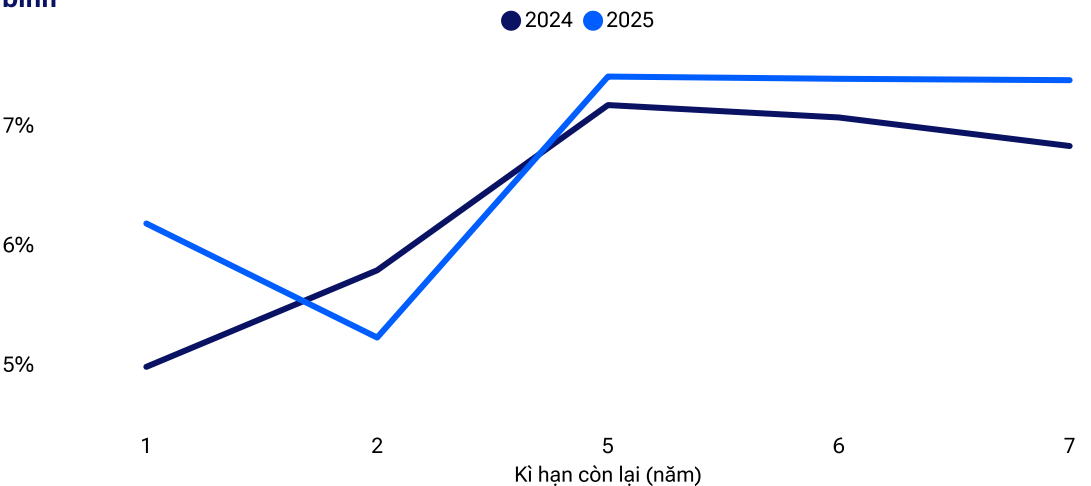
Hình 16: Giá trị TPDN giao dịch trong năm 2025 theo kỳ hạn



Đơn vị: Ngàn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 15: Lợi suất giao dịch của các trái phiếu Ngân hàng có hồ sơ tín nhiệm "Trên Trung bình"



Ghi chú: Lợi suất giao dịch được ước tính từ các giao dịch trái phiếu thứ cấp, loại trừ dữ liệu giao dịch của trái phiếu chuyển đổi

Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

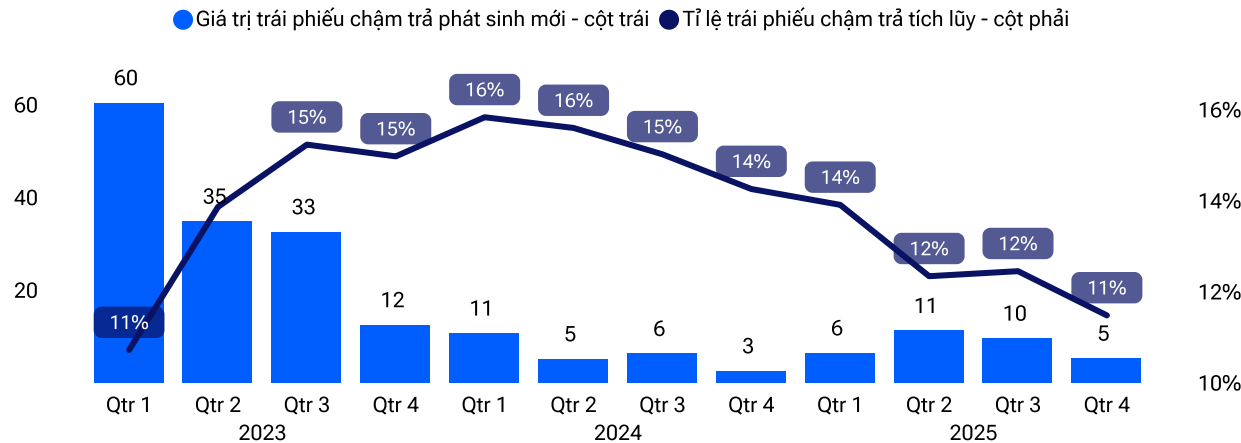
Hình 17: Các TCPH có trái phiếu được giao dịch nhiều nhất năm 2025

Tổ chức phát hành	Ngành	Tổng giá trị giao dịch
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	Ngân hàng	91 954
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ VIỆT ĐỨC	Sản xuất khác	42 126
NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM	Ngân hàng	26 219
CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SÀI GÒN	Xây dựng	26 195
NGÂN HÀNG TMCP TIỀN PHONG	Ngân hàng	24 632
CÔNG TY TNHH CAPITALAND TOWER	Bất động sản dân cư	23 820
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	Ngân hàng	18 831
NGÂN HÀNG TMCP BẢO VIỆT	Ngân hàng	18 120
CTCP ĐẦU TƯ GOLDEN HILL	Bất động sản dân cư	14 530
CTCP DỊCH VỤ GIẢI TRÍ HƯNG THỊNH QUY NHƠN	Bất động sản dân cư	14 518

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Chậm trả gốc lãi

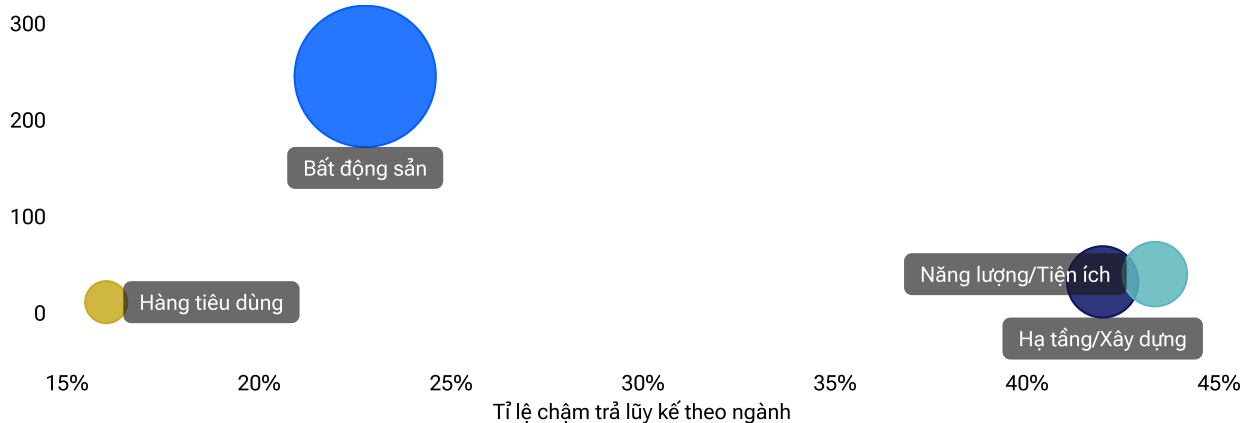
Hình 18: Tình hình chậm trả trái phiếu mới phát sinh hàng quý



Đơn vị cột trái: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC VIS Rating

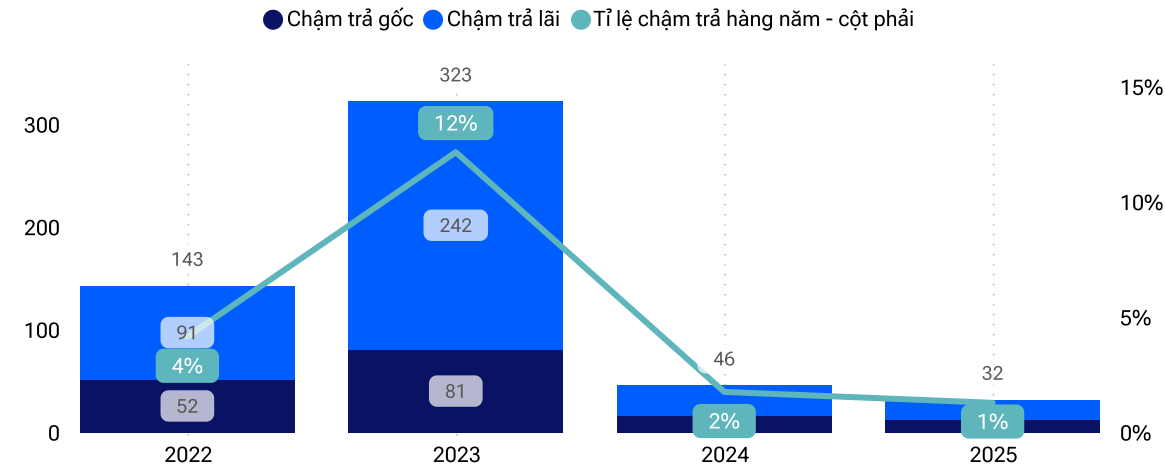
Hình 20: Tỷ lệ chậm trả lũy kế theo ngành

Số doanh nghiệp có trái phiếu chậm trả



Ghi chú: Trục tung: Số lượng doanh nghiệp chậm trả trái phiếu. Kích cỡ hình tròn thể hiện giá trị chậm trả lũy kế.
Nguồn: HNX, SSC VIS Rating
Sản phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 19: Số trái phiếu chậm trả mới và tỷ lệ chậm trả trái phiếu hàng năm



Đơn vị cột trái: Số trái phiếu
Ghi chú: Số trái phiếu chậm trả gốc/lãi và tổng số lượng trái phiếu lưu hành được tính toán riêng cho từng năm
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

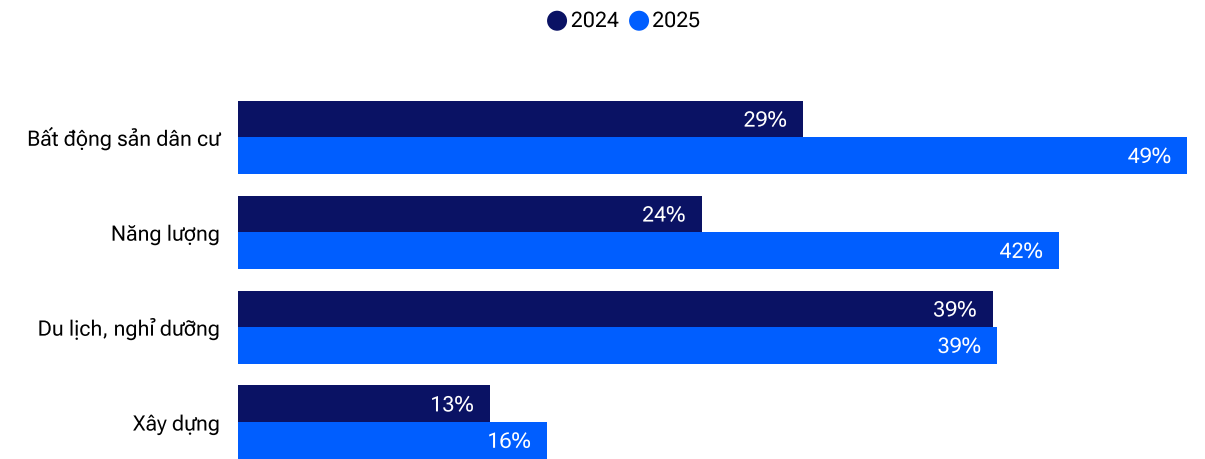
Hình 21: Danh sách các TCTP có giá trị chậm trả trái phiếu lớn nhất năm 2025

Tổ chức phát hành	Giá trị chậm trả	Tổng dư nợ trái phiếu cuối năm 2025
CTCP TẬP ĐOÀN R&H	5 000	5 000
CTCP ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ HELIOS	4 000	4 000
CTCP DỊCH VỤ GIẢI TRÍ HƯNG THỊNH QUY NHƠN	4 000	0
CÔNG TY TNHH MTV BOT TỈNH NINH THUẬN	2 500	2 500
CTCP BCG LAND	2 500	2 500
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ BIG GAIN	1 900	1 900
CTCP XI MĂNG LONG THÀNH	1 864	1 864
CTCP HƯNG THỊNH LAND	1 800	1 800
CTCP ĐẦU TƯ VÀ DU LỊCH SÀI GÒN - LÂM ĐỒNG	1 607	0
CTCP PHÁT TRIỂN ĐẤT VIỆT	1 393	0

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC VIS Rating

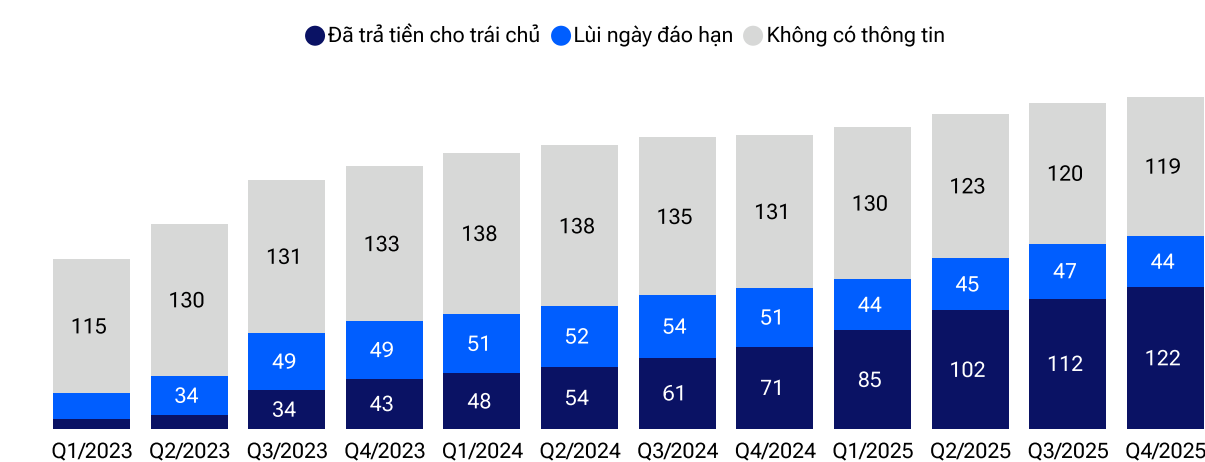
Tình hình xử lý TPDN chậm trả

Hình 22: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo ngành



Ghi chú: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả dựa vào số liệu hoàn trả gốc trái phiếu đã chậm trả
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

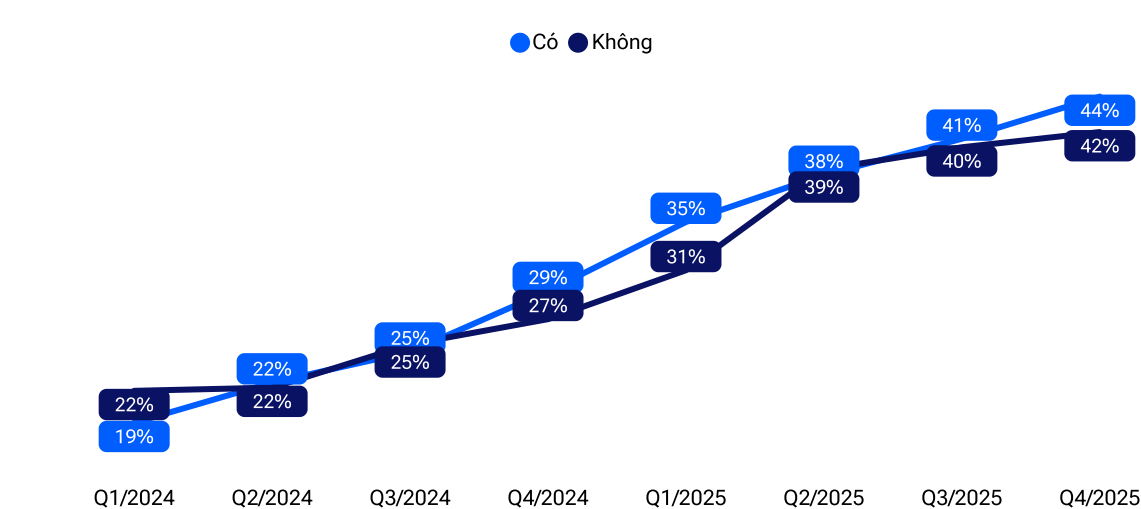
Hình 24: Tình hình tái cấu trúc nợ của trái phiếu chậm trả



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 23: Tỷ lệ thu hồi trái phiếu chậm trả theo điều khoản về tài sản bảo đảm



Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

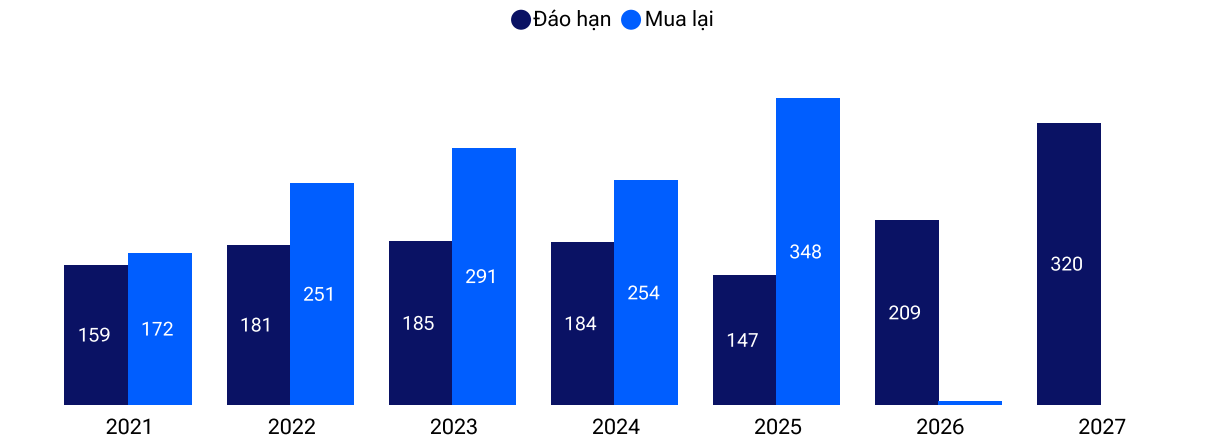
Hình 25: Danh sách các TCPH có giá trị hoàn trả nợ gốc chậm trả lớn nhất năm 2025

Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị hoàn trả nợ gốc	Tổng dư nợ trái phiếu còn lại
CTCP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ AN ĐÔNG	Bất động sản dân cư	5 829	19 140
CTCP TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA	Bất động sản dân cư	5 659	10 181
CTCP DỊCH VỤ GIẢI TRÍ HƯNG THỊNH QUY NHƠN	Bất động sản dân cư	4 900	1 600
CÔNG TY TNHH SAIGON GLORY	Bất động sản dân cư	3 102	4 510
CTCP PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN NHẬT QUANG	Bất động sản dân cư	2 150	0
CTCP CÔNG NGHIỆP NĂNG LƯỢNG NINH THUẬN	Năng lượng	2 076	0
CTCP ĐẦU TƯ SMART DRAGON	Bất động sản dân cư	1 900	0
CTCP ĐẦU TƯ VÀ DU LỊCH SÀI GÒN - LÂM ĐỒNG	Du lịch, nghỉ dưỡng	1 607	0
BẤT ĐỘNG SẢN ĐẠI HÙNG	Bất động sản dân cư	1 500	0
BẤT ĐỘNG SẢN SEASIDE HOMES	Bất động sản dân cư	1 500	0
CTCP ĐẦU TƯ SUMMER BEACH	Bất động sản dân cư	1 500	0

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Đạo hạn trái phiếu

Hình 26: Tổng giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2026 - 2027



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

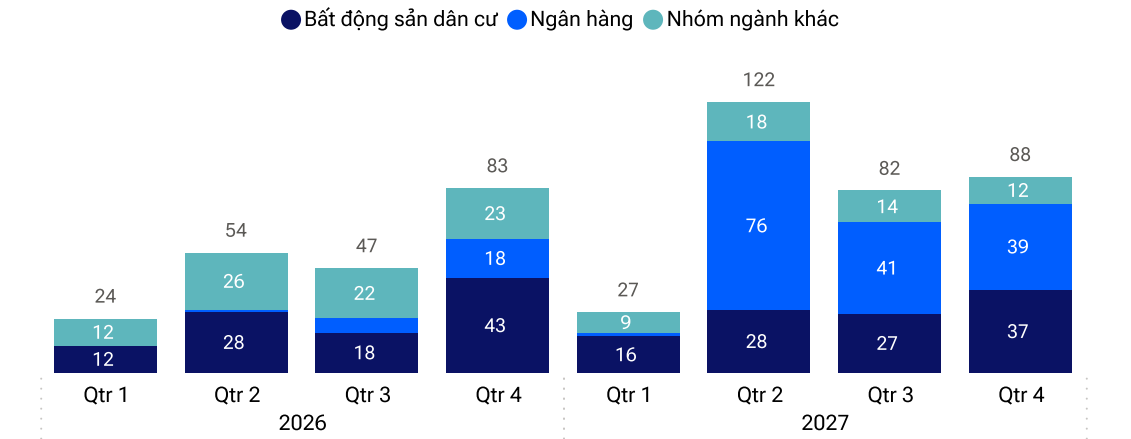
Hình 28: Danh sách các ngân hàng có giá trị trái phiếu đáo hạn trong năm 2026 lớn nhất

Tổ chức phát hành	Giá trị đáo hạn năm 2026	Tổng dư nợ trái phiếu
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	7 500	52 020
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN	5 000	5 000
NGÂN HÀNG TMCP LỘC PHÁT VIỆT NAM	3 000	27 873
NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN TP. HCM	2 751	55 583
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	2 483	75 156
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	2 000	9 505
NGÂN HÀNG TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM	1 000	3 000
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	1 000	35 900
NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH	400	14 200
NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á	64	2 950

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 27: Giá trị trái phiếu đáo hạn năm 2026 - 2027 theo ngành



Đơn vị: Nghìn tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

Hình 29: Danh sách các doanh nghiệp có giá trị trái phiếu đáo hạn trong năm 2026 lớn nhất

Tổ chức phát hành	Giá trị đáo hạn năm 2026	Tổng dư nợ trái phiếu
TẬP ĐOÀN VINGROUP - CTCP	11 786	40 787
CTCP VINHOMES	10 590	44 090
CTCP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VẠN TRƯỜNG PHÁT	10 000	10 000
CTCP TƯ VẤN VÀ KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN TCO	8 000	8 000
CTCP TẬP ĐOÀN SOVICO	7 000	7 000
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BẤT ĐỘNG SẢN HẢI ĐĂNG	6 650	7 850
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN BĐS TRƯỜNG MINH	5 500	10 000
CTCP ĐẦU TƯ TÂN THÀNH LONG AN	5 000	5 000
CTCP SOVICO	5 000	5 000
CTCP TẬP ĐOÀN R&H	5 000	5 000
CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP AN THỊNH	5 000	12 000
CTCP HÀNG KHÔNG VIETJET	5 000	34 500

Đơn vị: Tỷ đồng
Nguồn: HNX, SSC, VIS Rating

© 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỀN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TỪ TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIỚI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NẾU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYẾN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH THỰC DẪN VÀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XĂNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP, HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHÂN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VẄ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XĂNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIÊU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHÚNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIÊU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGUY Ỗ, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHÍNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".



VIETNAM
INVESTORS SERVICE

Empowering Better Decisions